**Mẫu Thông báo hàng hải về thay đổi đặc tính hoạt động của báo hiệu hàng hải:**

|  |  |
| --- | --- |
| CỤC HÀNG HẢI VÀ ĐƯỜNG THỦY VIỆT NAM **CẢNG VỤ HÀNG HẢI/CẢNG VỤ ĐƯỜNG THỦY NỘI ĐỊA…..**  Số: … /TBHH-…………… | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *… …., ngày … tháng …. năm …..* |

**THÔNG BÁO HÀNG HẢI**

**Về việc thay đổi ………….**

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

Vùng biển: ……………………………..………………………………………………

Tên luồng: …………………………………………………………………… (nếu có)

Tên báo hiệu: …………………………………………………...………………………

Tọa độ địa lý:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Hệ VN-2000 | | Hệ WGS-84 | |
| Vĩ độ | Kinh độ | Vĩ độ | Kinh độ |
|  |  |  |  |

Căn cứ …………………………………………………………………………………….

Cảng vụ hàng hải/Cảng vụ đường thủy nội địa …………………………. thông báo thay đổi: ……………… .. như sau:

- Vị trí: …………………………………………………………………………………..

- Tọa độ địa lý:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Hệ VN-2000 | | Hệ WGS-84 | |
| Vĩ độ | Kinh độ | Vĩ độ | Kinh độ |
|  |  |  |  |

- Tác dụng: ………………………………………………………………………………

**1. Báo hiệu thị giác**

a) Đặc tính nhận biết ban ngày

- Hình dạng: ………………………….…………………………………………………

- Màu sắc: ………………………………………………………………………………

- Dấu hiệu đỉnh:………………………………………………………………. (nếu có).

- Số hiệu (Chữ hiệu): ………………...……………………………….(nếu có).

- Chiều cao toàn bộ: ……………………. m, tính đến ………………………………….

- Chiều cao công trình: ... m, tính đến mặt đất (dành riêng cho báo hiệu cố định).

- Chiều rộng trung bình: ……………………… m (dành riêng cho báo hiệu cố định).

- Tầm nhìn địa lý: ……hải lý với chiều cao của mắt người quan sát bằng …m.

b) Đặc tính ánh sáng ban đêm

- Đặc tính ánh sáng: .…………………………………………………………………….

- Phạm vi chiếu sáng: ……………………………………………………………………

- Chiều cao tâm sáng: …………….m, tính đến …………………………………………

- Tầm hiệu lực ánh sáng: ……………. hải lý với hệ số truyền quang của khí quyển T=0,74

**2. Báo hiệu vô tuyến điện:**

a) Racon:

- Dải tần hoạt động: ………………………………………………………………………

- Mã tín hiệu nhận dạng: …………………………………………………………………

- Chu kỳ hoạt động: ………………………………………………………………………

- Tầm hiệu lực: … hải lý với radar có công suất phát …kW, chiều cao ăng ten radar...... m.

b) Báo hiệu hàng hải AIS:

- Loại báo hiệu hàng hải AIS: ……………………………………………………………

- Dải tần hoạt động: ………………………………………………………………………

- Số nhận dạng (MMSI): …………………………………………………………………

- Tần suất phát thông tin: …………………………………………………………………

- Tầm hiệu lực: ……………………......…………………………………………………

- Thông tin truyền phát về báo hiệu hàng hải: ……………………………………….......

**3. Báo hiệu âm thanh**

- Cường độ phát âm: ………………………………………………………………….

- Tần số phát âm:  …………………………………..

- Mã tín hiệu phát âm: ………………………………

- Chu kỳ phát âm: ……………………………………

- Tầm hiệu lực âm phát: …………............................. hải lý với tốc độ gió cấp 1.

***Ghi chú:*** Các đặc tính khác của báo hiệu không thay đổi (tham khảo Thông báo hàng hải số ………………….. ngày ………………………..)

**HƯỚNG DẪN HÀNG HẢI (NẾU CẦN)**

……………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** - Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam (để b/c); - Các Cảng vụ hàng hải/Cảng vụ đường thủy nội địa …;  - Tổng Công ty Bảo đảm An toàn hàng hải ...; - Tổ chức hoa tiêu hàng hải....; - Công ty TNHH MTV Thông tin điện tử hàng hải Việt Nam;  - Website Cảng vụ hàng hải/Cảng vụ đường thủy nội địa….;  - ……………………….. | ………………. *Người có thẩm quyền ký, đóng dấu* |